

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông,
khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3759/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình: Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 22/2/2019 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết các dự án năm 2019 từ nguồn quỹ phát triển đất và các công trình hạ tầng để phát triển quỹ đất;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 15/TTr-TTPTQĐ ngày 25/02/2019 và Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 92/BC-SKHĐT ngày 27/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn với những nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc nhà nước

tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVKT;
- Lưu: VT, K1, K7, K14.



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự án: Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông,
khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn
(Kèm theo Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2019
của UBND tỉnh)

T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Dịch vụ tư vấn							
1	Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán							
1.1	San nền	126.184	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	20 ngày
1.2	Giao thông	222.396	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	20 ngày
1.3	Thoát nước mưa	126.472	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	20 ngày
1.4	Thoát nước thải	86.205	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	20 ngày
1.5	Cấp nước	34.304	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	20 ngày
1.6	Cấp điện	264.797	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	20 ngày
2	Đánh giá tác động môi trường	150.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	30 ngày

3	Lập HSMT và đánh giá HSĐT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	109.232	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	30 ngày
4	Lập HSMT và đánh giá HSĐT tư vấn giám sát xây dựng và thiết bị	15.355	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	30 ngày
5	Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	1.881.682	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý II/2019	Trọn gói	Theo tiến độ thi công
6	Kiểm toán công trình xây dựng	545.959	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý IV/2019	Trọn gói	90 ngày
II	Dịch vụ phi tư vấn							
1	Bảo hiểm công trình xây dựng	99.058	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II/2019	Trọn gói	Theo tiến độ thi công
III	Xây lắp							
1	Rà phá bom mìn	200.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2019	Trọn gói	40 ngày
2	Toàn bộ khối lượng công trình	76.164.793 (Trong đó: - Chi phí xây dựng và thiết bị: 67.439.662; - Hạng mục chung: 1.981.165; - Dự phòng: 6.743.966)	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý II/2019	Theo đơn giá cố định	360 ngày
Tổng cộng giá gói thầu: 80.026.437.000 đồng (Tám mươi tỷ, không trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng)								

ph
4